

Số: /2024/QĐ-UBND

Nam Định, ngày tháng 10 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định hạn mức giao đất nông nghiệp, hạn mức giao đất chưa sử dụng,  
hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp  
trên địa bàn tỉnh Nam Định**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm  
2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm  
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung  
một số điều của Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và Luật  
Các tổ chức tín dụng ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của  
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định  
tại Tờ trình số 4503/TTr-STNMT ngày 23 tháng 10 năm 2024 và Báo cáo thẩm  
định số 1794/BC-STP ngày 22/10/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định hạn mức giao đất nông nghiệp; hạn mức giao đất  
chưa sử dụng; hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá  
nhân trên địa bàn tỉnh Nam Định.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện công tác quản lý nhà nước  
về đất đai;
- Người sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;
- Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng đất đai.

### Điều 3. Hạn mức giao đất nông nghiệp do tự khai hoang

- Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất nông nghiệp do tự khai hoang,  
không có tranh chấp thì được Nhà nước cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo hạn mức giao đất nông nghiệp quy định tại Điều 176 Luật Đất đai.

2. Trường hợp vượt hạn mức giao đất nông nghiệp do tự khai hoang quy định tại Khoản 1 Điều này thì diện tích vượt hạn mức phải chuyển sang thuê đất của Nhà nước.

#### **Điều 4. Hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân**

1. Căn cứ vào quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được xét duyệt, khả năng quỹ đất chưa sử dụng của địa phương, nhu cầu sử dụng đất của cá nhân trong phạm vi địa giới hành chính xã, phường, thị trấn thì hạn mức giao đất chưa sử dụng cho cá nhân đưa vào sử dụng để sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối được quy định như sau:

- a) Hạn mức giao đất trồng cây hằng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối cho cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp không quá 02 ha cho mỗi loại đất;
- b) Hạn mức giao đất trồng cây lâu năm cho cá nhân không quá 10 ha;
- c) Hạn mức giao đất cho cá nhân không quá 30 ha đối với mỗi loại đất: Đất rừng phòng hộ; đất rừng sản xuất là rừng trồng.

2. Hạn mức giao đất quy định tại các điểm a, b và c Khoản 1 Điều này không tính vào hạn mức giao đất nông nghiệp cho cá nhân quy định tại các Khoản 1, 2, 3 tại Điều 176 của Luật Đất đai năm 2024.

#### **Điều 5. Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân**

Hạn mức nhận chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp của cá nhân không quá 15 lần hạn mức giao đất nông nghiệp của cá nhân đối với mỗi loại đất quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 176 của Luật Đất đai năm 2024.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2024.

**Điều 7.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố Nam Định; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Ktra VBQPPL);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường (Vụ Pháp chế);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Trang TTĐT VPUBND tỉnh;
- Lưu: VP1, VP3.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**